TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH** ---------- Số: 90/2023/QĐST-HNGĐ.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC** *N, Ngày 04 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:147/2023/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023, giữa:

***Nguyên đơn**: Chị Lã Thị H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn X, xã G, huyện, G, tỉnh Ninh Bình.

***Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983.

Hiện đang công tác tại: Đại đội 11, Lữ đoàn 202, Quân đoàn 1. Địa chỉ: thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Áp dụng: - Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lã Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về việc nuôi con chung - cấp dưỡng nuôi con chung: Giao cho chị Lã Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cả 3 cháu là cháu: Nguyễn Lã Kim A sinh ngày 01/10/2010, Nguyễn Lã Phương C sinh ngày 14/01/2015 và Nguyễn Lã Anh T sinh ngày 04/11/2016, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi trưởng thành tự lập được cuộc sống. Anh Nguyễn Văn T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung

cho cả 3 cháu là 4.000.0000 đồng (Bốn triệu đồng) trên 01 tháng, kể từ tháng 7/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc nuôi dưỡng, thì người trực tiếp nuôi con có quyền đề nghị Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết có quyền thay đổi việc nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Lã Thị H và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm:

- Án phí ly hôn: Chị Lã Thị H nhận nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Lã Thị H nhận nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2023/0000260 ngày 15/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận:</u>
- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện NQ;
- THADS huyện NQ;
- UBND xã G
- Đương sự để thi hành;
- Lưu HS./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Quang Chung